

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Bích Thảo.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Trúc Hà và Bà Võ Thị Thanh Tâm.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13-Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Gia Lai tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Quang Đạt – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1980; số định danh cá nhân: 064180000292; nơi đăng ký thường trú: Tổ I A, phường A, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện tại: 2 N, Tổ A A, phường A, tỉnh Gia Lai;

- Bị đơn: Anh Dương Anh T, sinh năm 1980; số định danh cá nhân: 064080000236; nơi thường trú: Tổ I A, phường A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 218, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 111/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu V và anh Dương Anh T.
- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu V trực tiếp nuôi cháu Dương Quốc K, sinh ngày 12/3/2015; giao cho anh Dương Anh T trực tiếp nuôi cháu Dương Quốc V1, sinh ngày 16/12/2010, khi cháu V1, cháu K chưa thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa là 300.000đ. Nguyên đơn, bị đơn mỗi bên phải chịu 150.000đ.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004132 ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Dương Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Trúc Hà

Võ Thị Thanh Tâm

Bùi Thị Bích Thảo

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- Các đương sự;
- UBND phường An Khê, tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch, số 74, quyền số 02/2009 (An Phú))
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Thảo